

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 1540/TTr-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai.*

Trên cơ sở Thông báo kết luận số 91/TB-KL ngày 29/3/2022 của đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh Triệu Đình Lê tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh thường kỳ tháng 3/2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng dự thảo “*Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung đợt 1)*”. Tuy nhiên, có một số công trình, dự án có sự thay đổi về tên gọi và diện tích, do đó UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét cho phép sửa tên của Nghị quyết cho phù hợp với nội dung như sau: “*Nghị quyết thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu*

*chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1)”*.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1) như sau:

### 1. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 27 dự án, công trình với diện tích đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

- + Đất trồng lúa: 4,05 ha;
- + Đất rừng phòng hộ: 9,20 ha;
- + Đất rừng đặc dụng: 0,00 ha.

Cụ thể:

Stt	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	1,32	0,91	0,00	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	2	0,05	0,01	0,00	0,00
3	Huyện Bảo Lâm	1	0,05	0,00	0,02	0,00
4	Huyện Thạch An	4	4,19	2,37	0,04	0,00
5	Huyện Quảng Hòa	2	4,94	0,04	3,71	0,00
6	Huyện Hà Quảng	3	0,42	0,00	0,16	0,00
7	Huyện Hòa An	3	0,08	0,02	0,04	0,00
8	Huyện Hạ Lang	2	0,80	0,09	0,35	0,00
9	Huyện Nguyên Bình	5	6,29	0,19	4,28	0,00
10	Huyện Trùng Khánh	3	8,02	0,40	0,60	0,00
	<b>Tổng</b>	<b>27</b>	<b>26,16</b>	<b>4,05</b>	<b>9,20</b>	<b>0,00</b>



## 2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh tên và diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 02 dự án tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534	19,75	0,04	7,69	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lạc (xã Cốc Pàng)	8,13	0,04	1,92	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lâm (xã Đức Hạnh)	11,62		5,77	0,00
2	Đường tỉnh 208 từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Ấu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng	62,79	5,24	18,78	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Hạ Lang	47,87	4,92	8,65	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Trùng Khánh	14,92	0,32	10,13	0,00

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Trường hợp phát sinh dự án, công trình mới, nếu có đủ căn cứ pháp lý thì UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bổ sung trong các kỳ họp của HĐND tỉnh trong năm.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

### Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, Ủy viên UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ VP, TP KT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, NĐ (TT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 1

TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 TỈNH CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 1)

(Kèm theo Tờ trình số 1540/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Stt	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	1,32	0,91	0,00	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	2	0,05	0,01	0,00	0,00
3	Huyện Bảo Lâm	1	0,05	0,00	0,02	0,00
4	Huyện Thạch An	4	4,19	2,37	0,04	0,00
5	Huyện Quảng Hòa	2	4,94	0,04	3,71	0,00
6	Huyện Hà Quảng	3	0,42	0,00	0,16	0,00
7	Huyện Hòa An	3	0,08	0,02	0,04	0,00
8	Huyện Hạ Lang	2	0,80	0,09	0,35	0,00
9	Huyện Nguyên Bình	5	6,29	0,19	4,28	0,00
10	Huyện Trùng Khánh	3	8,02	0,40	0,60	0,00
	Tổng	27	26,16	4,05	9,20	0,00



**Phụ lục 1.1**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 THÀNH PHỐ CAO BẰNG (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao Bằng (thu hồi đất bổ sung các thửa đất bị ngập úng do thi công hạng mục: Bãi đổ thải số 04 (khe trũng số 04))	Sông Hiến	0,1000	0,1000			Công văn số 3695/UBND-NĐ ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương thu hồi đất bổ sung các thửa đất bị ngập úng do thi công hạng mục: Bãi đổ thải số 04 (khe trũng số 04), dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao Bằng.
2	Xây dựng mới Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng	Đề Thám	1,2177	0,8112			Quyết định số 609/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 596/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 93/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao Về chủ trương đầu tư Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.
<b>Tổng</b>			<b>1,3177</b>	<b>0,9112</b>	<b>0,0000</b>	<b>0,0000</b>	

Phụ lục 1.2

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN BẢO LẠC (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTTĐN huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Xã Thượng Hà, thị trấn Bảo Lạc, xã Khánh Xuân, xã Sơn Lộ	<b>0,00840</b>	0,0004	0,0000	0,0000	Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTTĐN huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. (Công trình: Cấp điện cho các xóm Po Pán, xóm Bản Lũng, xóm Cốc Lũng, xã Bảo Toàn, huyện Bảo Lạc)	Xã Bảo Toàn	<b>0,0512</b>	0,0092	0,0000	0,0000	Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0512</b>	<b>0,0096</b>	<b>0,0000</b>	<b>0,0000</b>	



Phụ lục 1.3

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN BẢO LÂM (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. (Cấp điện cho các xóm Năm Mông, xóm Tổng Hoàng 2, xóm Tổng Chảo, xóm Phiêng Mường 2, xóm Cốc Lùng - xã Quảng Lâm)	Xã Quảng Lâm, Đức Hạnh, TT Pác Miâu	0,0548	0,0032	0,0184	0,0000	Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban quản lý dự án Dầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0548</b>	<b>0,0032</b>	<b>0,0184</b>	<b>0,0000</b>	

Phụ lục 1.4

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN THẠCH AN (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đầu tư Trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (trụ sở Chi cục THADS huyện Thạch An)	Xóm Chang khuyen, tt Đông Khê	0,2361	0,2200			Quyết định số 945/QĐ-BTP ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
2	Cấp điện cho xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Xã Vân trính, xã Trọng Con	0,0638	0,0096	0,0292		Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 994/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
3	Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Xóm Đoòng Lặng, tt Đông Khê	3,8688	2,1388			Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
4	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	xóm Cốc Bao, xã Thụy Hùng, TT Đông Khê	0,0224	0,0024	0,0112		Quyết định số 1730/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
<b>Tổng</b>				<b>2,3708</b>	<b>0,0404</b>	<b>0,0000</b>	



Phụ lục 1.5

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN QUẢNG HÒA (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giảm TĐN, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Đại Sơn, Hạnh Phúc, Ngọc Động, Tự Do	0,0170	0,0088	0,0004		Quyết định số 1729/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giảm TĐN, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Bàn Tin, xã Hạnh Phúc, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	xã Hạnh Phúc	4,9192	0,0350	3,7060		Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 329/QĐ-UBND (cấp lần đầu ngày 11/3/2022) của UBND tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>4,9362</b>	<b>0,0438</b>	<b>3,7064</b>	<b>0,0000</b>	

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HÀ QUẢNG (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	xã Sóc Hà		0,0028	0,0000	0,0000	Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giảm TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
		xã Sý Hai		0,0000	0,0032	0,0000	
		xã Cài Viên		0,0015	0,0018	0,0000	
2	Cấp điện cho xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (xã Lũng Nặm, xã Thượng Thôn, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng)	xã Thượng Thôn	0,0240	0,0000	0,0048	0,0000	Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
		xã Lũng Nặm		0,0000	0,0008	0,0000	
				0,0000	0,0040	0,0000	
3	Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng	Ràng Rụng, xã Lũng Nặm	0,3891	0,0000	0,1521	0,0000	Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã Vùng Cao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh (lần 1) Dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã Vùng Cao tỉnh Cao Bằng.
		<b>Tổng</b>	<b>0,4224</b>	<b>0,0043</b>	<b>0,1619</b>	<b>0,0000</b>	



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HÒA AN (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Nam Tuấn, Trương Đức Long	0,0090	0,0052			Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Ngũ Lão, Trung Vương, Bạch Đằng	0,0276	0,0072	0,0104		Quyết định số: 1728/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-Kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng năm 2022
3	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Bạch Đằng, Lê Chung	0,0452	0,0080	0,0292		Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 994/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0818</b>	<b>0,0204</b>	<b>0,0396</b>	<b>0,0000</b>	

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HẠ LANG (BỘ SUNG ĐỢT I)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540/TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giảm TĐN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Quang Long, Lý Quốc, Đồng Loan, Đức Quang, Thống Nhất, An Lạc	0,0276	0,0102	0,0004	0,0000	Quyết định số 1730/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giảm TĐN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Xây dựng trụ sở Công an các xã biên giới thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	Mình Long, Lý Quốc, Đồng Loan, Thống Nhất	0,7700	0,0800	0,3500	0,0000	Văn bản số 7628/H01-P3 ngày 31/12/2021 của Cục kế hoạch và Tài chính - Bộ Công an
	<b>Tổng</b>		<b>0,7976</b>	<b>0,0902</b>	<b>0,3504</b>	<b>0,0000</b>	



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN NGUYỄN BÌNH (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Tờ trình số 1540 /TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Nà Bao, xã Minh Tâm, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Minh Tâm	1,5800	0,7000			Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Về chủ trương đầu tư dự án: Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Tân Thịnh, xã Vũ Minh, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Tân Thịnh, xã Vũ Minh, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng
2	Chợ trung tâm Phía Đén, xã Thành Công, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Thành Công	0,2800	0,1900			Quyết định số 5868/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Nguyễn Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022
3	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Xã Ca Thành	0,0680	0,0016	0,0600		Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng Dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
4	Cải tạo nâng cấp các hạng mục trong khu di tích rừng Trần Hưng Đạo	Xã Hoa Thám	0,1500		0,0100		Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của Bộ Quốc phòng vv phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án công trình phổ thông mở mới năm 2022 của Quân khu 1
5	Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phối trộn ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre, tại bản Xé Pán, xã Thịnh Vương, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Thịnh Vương	4,2100		3,5100		Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
	<b>Tổng</b>		<b>6,2880</b>	<b>0,1916</b>	<b>4,2800</b>	<b>0,0000</b>	

Phụ lục 1.10

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN TRÙNG KHÁNH (BỘ SUNG ĐỢT 1)

(Kèm theo Tờ trình số 1540/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng Quang Hán	Xã Quang Hán	0,0414	0,0322			Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
2	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Trung Phúc, Quang Trung, Đàm Thủy, Quang Hán, Xuân Nội	0,0250	0,0138	0,0056		Quyết định số 1732/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng năm 2022
3	Khai thác khoáng sản mỏ mangan Bản Mặc - Pác Riéc, xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Xã Quang Hán	7,9500	0,3579	0,5970		Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
	<b>Tổng</b>		<b>8,0164</b>	<b>0,4039</b>	<b>0,6026</b>	<b>0,0000</b>	



**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TÀI NGHỊ QUYẾT SỐ 98/NQ-HĐND NGÀY 10/12/2021 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 62/NQ-HĐND NGÀY 16/12/2020**  
(Kèm theo Tờ trình số 1540/TT-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA				NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG				Văn bản pháp lý		
	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng			Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Đường vào Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc 520 đến 534	38,45	0,00	24,22	0,00	Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534	19,75	0,04	7,69	0,00	Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lạc (xã Cốc Pàng)	19,22		19,22			8,13	0,04	1,92	0,00	
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lâm (xã Đức Hạnh)	19,23		5,00			11,62		5,77	0,00	
2	Đường tỉnh 208, từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Âu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng	60,22	6,03	30,12	0,00		62,79	5,24	18,78	0,00	Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng dự án: Đường tỉnh 208, từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Âu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng
	- Đoạn qua địa phận huyện Hạ Lang	31,26	3,13	15,64	0,00		47,87	4,92	8,65	0,00	
	- Đoạn qua địa phận huyện Trùng Khánh	28,96	2,90	14,48	0,00		14,92	0,32	10,13	0,00	
	<b>Tổng</b>	<b>98,67</b>	<b>6,03</b>	<b>54,34</b>	<b>0,00</b>		<b>82,54</b>	<b>5,28</b>	<b>26,47</b>	<b>0,00</b>	



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND  
DỰ THẢO

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 8, NHIỆM KỲ 2021-2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị thông qua Danh mục các dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1) như sau:

**1. Dự án, công trình bổ sung**

Bổ sung 27 dự án, công trình với diện tích đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

+ Đất trồng lúa: 4,05 ha;

+ Đất rừng phòng hộ: 9,20 ha;



+ Đất rừng đặc dụng: 0,00 ha.

Cụ thể:

Stt	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	1,32	0,91	0,00	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	2	0,05	0,01	0,00	0,00
3	Huyện Bảo Lâm	1	0,05	0,00	0,02	0,00
4	Huyện Thạch An	4	4,19	2,37	0,04	0,00
5	Huyện Quảng Hòa	2	4,94	0,04	3,71	0,00
6	Huyện Hà Quảng	3	0,42	0,00	0,16	0,00
7	Huyện Hòa An	3	0,08	0,02	0,04	0,00
8	Huyện Hạ Lang	2	0,80	0,09	0,35	0,00
9	Huyện Nguyên Bình	5	6,29	0,19	4,28	0,00
10	Huyện Trùng Khánh	3	8,02	0,40	0,60	0,00
	<b>Tổng</b>	<b>27</b>	<b>26,16</b>	<b>4,05</b>	<b>9,20</b>	<b>0,00</b>

## 2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh tên và diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 02 dự án tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

1	Đường giao thông Đôn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534	19,75	0,04	7,69	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lạc (xã Cốc Pàng)	8,13	0,04	1,92	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lâm (xã Đức Hạnh)	11,62		5,77	0,00
2	Đường tỉnh 208 từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Âu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng	62,79	5,24	18,78	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Hạ Lang	47,87	4,92	8,65	0,00
	- Đoạn qua địa phận huyện Trùng Khánh	14,92	0,32	10,13	0,00

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: Lãnh đạo VP, CV;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Sở TNMT, ĐH.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**



**Phụ lục 1**

**TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 TỈNH CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

Stt	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	1,32	0,91	0,00	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	2	0,05	0,01	0,00	0,00
3	Huyện Bảo Lâm	1	0,05	0,00	0,02	0,00
4	Huyện Thạch An	4	4,19	2,37	0,04	0,00
5	Huyện Quảng Hòa	2	4,94	0,04	3,71	0,00
6	Huyện Hà Quảng	3	0,42	0,00	0,16	0,00
7	Huyện Hòa An	3	0,08	0,02	0,04	0,00
8	Huyện Hạ Lang	2	0,80	0,09	0,35	0,00
9	Huyện Nguyên Bình	5	6,29	0,19	4,28	0,00
10	Huyện Trùng Khánh	3	8,02	0,40	0,60	0,00
	<b>Tổng</b>	<b>27</b>	<b>26,16</b>	<b>4,05</b>	<b>9,20</b>	<b>0,00</b>

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐÁT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐÁT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 THÀNH PHỐ CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao Bằng (thu hồi đất bổ sung các thửa đất bị ngập úng do thi công hạng mục: Bãi đỗ thải số 04 (khe trũng số 04))	Sông Hiến	0,1000	0,1000			Công văn số 3695/UBND-NE ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chủ trương thu hồi đất bổ sung các thửa đất bị ngập úng do thi công hạng mục: Bãi đỗ thải số 04 (khe trũng số 04), dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao Bằng.
2	Xây dựng mới Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng	Đê Thám	1,2177	0,8112			Quyết định số 609/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 596/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 93/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân Tối Cao Về chủ trương đầu tư Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.
<b>Tổng</b>				<b>0,9112</b>	<b>0,0000</b>	<b>0,0000</b>	<b>0,0000</b>



**Phụ lục 1.2**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN BẢO LẠC (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Xã Thượng Hà, thị trấn Bảo Lạc, xã Khánh Xuân, xã Sơn Lộ	<b>0,00840</b>	0,0004	0,0000	0,0000	Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. (Công trình: Cấp điện cho các xóm Po Pán, xóm Bản Lũng, xóm Cốc Lùng, xã Bảo Toàn, huyện Bảo Lạc)	Xã Bảo Toàn	<b>0,0512</b>	0,0092	0,0000	0,0000	Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0512</b>	<b>0,0096</b>	<b>0,0000</b>	<b>0,0000</b>	

**Phụ lục 1.3**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN BẢO LÂM (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyên mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. (Cấp điện cho các xóm Nặm Mông, xóm Tổng Hoàng 2, xóm Tổng Cháo, xóm Phiêng Mường 2, xóm Cốc Lùng - xã Quảng Lâm)	Xã Quảng Lâm, Đức Hạnh, TT Pác Miều	0,0548	0,0032	0,0184	0,0000	Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0548</b>	<b>0,0032</b>	<b>0,0184</b>	<b>0,0000</b>	



Phụ lục 1.4

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN THẠCH AN (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đầu tư Trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (trụ sở Chi cục THADS huyện Thạch An)	Xóm Chang khuyên, tt Đông Khê	0,2361	0,2200			Quyết định số 945/QĐ-BTP ngày 03/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
2	Cấp điện cho xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Xã Vân trính, xã Trọng Con	0,0638	0,0096	0,0292		Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 994/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
3	Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Xóm Đoòng Lặng, tt Đông Khê	3,8688	2,1388			Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
4	Cải tạo, chống quá tải, giảm TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	xóm Cốc Bao, xã Thụy Hùng, TT Đông Khê	0,0224	0,0024	0,0112		Quyết định số 1730/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giảm TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
<b>Tổng</b>				<b>2,3708</b>	<b>0,0404</b>	<b>0,0000</b>	

Phụ lục 1.5

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN QUẢNG HÒA (BỘ SUNG ĐỢT I)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyên mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Đại Sơn, Hạnh Phúc, Ngọc Động, Tự Do	0,0170	0,0088	0,0004		Quyết định số 1129/QĐ-TCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Bản Tin, xã Hạnh Phúc, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	xã Hạnh Phúc	4,9192	0,0350	3,7060		Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 329/QĐ-UBND (cấp lần đầu ngày 11/3/2022) của UBND tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>4,9362</b>	<b>0,0438</b>	<b>3,7064</b>	<b>0,0000</b>	



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HÀ QUẢNG (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyên mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giảm TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	xã Sóc Hà xã Sỹ Hai xã Cải Viên	0,0093	0,0043 0,0028 0,0000 0,0015	0,0050 0,0000 0,0032 0,0018	0,0000 0,0000 0,0000 0,0000	Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giảm TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Cấp điện cho xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (xã Lũng Nặm, xã Thượng Thôn, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng)	xã Thượng Thôn xã Lũng Nặm	0,0240	0,0000 0,0000 0,0000	0,0048 0,0008 0,0040	0,0000 0,0000 0,0000	Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 994/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
3	Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng	Ràng Rạng, xã Lũng Nặm	0,3891	0,0000	0,1521	0,0000	Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã Vùng Cao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh (lần 1) Dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã Vùng Cao tỉnh Cao Bằng.
<b>Tổng</b>				<b>0,0043</b>	<b>0,1619</b>	<b>0,0000</b>	

Phụ lục 1.7

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HÒA AN (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Nam Tuấn, Trương Lương, Đức Long	0,0090	0,0052			Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hà Quảng, Hòa An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Ngũ Lão, Trưng Vương, Bạch Đằng	0,0276	0,0072	0,0104		Quyết định số: 1728/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-Kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng năm 2022
3	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Bạch Đằng, Lê Chung	0,0452	0,0080	0,0292		Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 994/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
	<b>Tổng</b>		<b>0,0818</b>	<b>0,0204</b>	<b>0,0396</b>	<b>0,0000</b>	



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HẠ LANG (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Quang Long, Lý Quốc, Đồng Loan, Đức Quang, Thống Nhất, An Lạc	0,0276	0,0102	0,0004	0,0000	Quyết định số 1730/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình Cải tạo, chống quá tải, giám TTDN huyện Hạ Lang, Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2022
2	Xây dựng trụ sở Công an các xã biên giới thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	Mình Long, Lý Quốc, Đồng Loan, Thống Nhất	0,7700	0,0800	0,3500	0,0000	Văn bản số 7628/H01-P3 ngày 31/12/2021 của Cục kế hoạch và Tài chính - Bộ Công an
	<b>Tổng</b>		<b>0,7976</b>	<b>0,0902</b>	<b>0,3504</b>	<b>0,0000</b>	

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN NGUYỄN BÌNH (BỘ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Nà Bao, xã Minh Tâm, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Minh Tâm	1,5800	0,7000			Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Về chủ trương đầu tư dự án: Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Tân Thịnh, xã Vũ Minh, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xử lý rác thải ô nhiễm nghiêm trọng và xây dựng bãi rác mới tại xóm Tân Thịnh, xã Vũ Minh, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng
2	Chợ trung tâm Pịa Đén, xã Thành Công, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Thành Công	0,2800	0,1900			Quyết định số 5868/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Nguyễn Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022
3	Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Xã Ca Thành	0,0680	0,0016	0,0600		Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ban QLDA đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng Dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
4	Cải tạo nâng cấp các hạng mục Đèo trong khu di tích rừng Trần Hưng Đạo	Xã Hoa Thám	0,1500		0,0100		Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của Bộ Quốc phòng về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án công trình phổ thông mở mới năm 2022 của Quân khu 1
5	Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phối trộn ép công nghiệp và các sản phẩm từ tre, tại bản Xé Pán, xã Thịnh Vương, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng	Xã Thịnh Vương	4,2100		3,5100		Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
	<b>Tổng</b>		<b>6,2880</b>	<b>0,1916</b>	<b>4,2800</b>	<b>0,0000</b>	



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN TRÙNG KHÁNH (BỔ SUNG ĐỢT 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu, khí đầu mỏ hóa lỏng Quang Hán	Xã Quang Hán	0,0414	0,0322			Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
2	Cải tạo, chống quá tải, giám TĐN huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng năm 2022	Trung Phúc, Quang Trung, Đàm Thủy, Quang Hán, Xuân Nội	0,0250	0,0138	0,0056		Quyết định số 1732/QĐ-PCCB ngày 08/11/2021 của Công ty Điện lực Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật ĐTXD công trình: Cải tạo, chống quá tải, giám TĐN huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng năm 2022.
3	Khai thác khoáng sản mỏ mangan Bản Mạc - Pác Riếc, xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Xã Quang Hán	7,9500	0,3579	0,5970		Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
	<b>Tổng</b>		<b>8,0164</b>	<b>0,4039</b>	<b>0,6026</b>	<b>0,0000</b>	

**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHƯ CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỒ,  
ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG ĐÁ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 98/NQ-HĐND NGÀY 10/12/2021 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 62/NQ-HĐND NGÀY 16/12/2020**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

ST T	NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA				NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG				Ghi chú		
	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			Tên công trình, dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng			Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Đường vào Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc 1520 đến 534	38,45	0,00	24,22	0,00	Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534	19,75	0,04	7,69	0,00	Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lạc (xã Cốc Pàng)	19,22		19,22			8,13	0,04	1,92	0,00	
	- Đoạn qua địa phận huyện Bảo Lâm (xã Đức Hạnh)	19,23		5,00			11,62		5,77	0,00	
2	Đường tỉnh 208 từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Áu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng	60,22	6,03	30,12	0,00		62,79	5,24	18,78	0,00	Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng dự án: Đường tỉnh 208, từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, xã Triệu Áu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng
	- Đoạn qua địa phận huyện Hạ Lang	31,26	3,13	15,64	0,00		47,87	4,92	8,65	0,00	
	- Đoạn qua địa phận huyện Trùng Khánh	28,96	2,90	14,48	0,00		14,92	0,32	10,13	0,00	
	<b>Tổng</b>	<b>98,67</b>	<b>6,03</b>	<b>54,34</b>	<b>0,00</b>		<b>82,54</b>	<b>5,28</b>	<b>26,47</b>	<b>0,00</b>	